**Ngày soạn: 30/ 9/ 2024**

**Tiết: 6**

**CHUYÊN ĐỀ 1:**

**LỊCH SỬ TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM ( T6)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Giải thích được khái niệm tín ngưỡng, tôn giáo.

- Liệt kê được các tín ngưỡng ở Việt Nam; chỉ ra được một số nét chính của các tín ngưỡng thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế, tham quan thực tế ở địa phương.

- Phân tích được những biểu hiện của Nho giáo trong đời sống xã hội Việt Nam; chỉ ra được những biểu hiện của Phật giáo trong đời sống văn hoá - xã hội thông qua trải nghiệm thực tế, tham quan chùa chiền ở địa phương; nêu được những biểu hiện của Cơ Đốc giáo, Đạo giáo trong đời sống văn hoá - xã hội.

- Nêu được một số nét chính về một số tôn giáo khác.

- Có ý thức tôn trọng, vận động người khác tôn trọng sự đa dạng về tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

**2. Về năng lực:**

**- Năng lực chung:**

Giao tiếp và hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp, tương tác tốt với các bạn cùng nhóm.

**- Năng lực riêng:**

+ Rèn luyện cho học sinh kĩ năng sưu tầm, khai thác và sử dụng sử liệu trong học tập lịch sử , trình bày, giải thích, phân tích...sự kiện, quá trình lịch sử liên quan đến bài học, vận dụng kiến thức kĩ năng đã học để giải quyết những tình huống/bài tập nhận thức mới.

+ Vận dụng: Biết đề cao, phát huy các biểu hiện tích cực của các tín ngưỡng và tôn giáo trong đời sống văn hoá - xã hội Việt Nam.

**3. Về phẩm chất:**

Chăm học: Rèn luyện tỉnh hiếu học và tỉnh thần tự học.

Nhân ái: Có ý thức tôn trọng, vận động người khác tôn trọng sự đa dạng về tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, máy chiếu, micro, bảng hoạt động nhóm, nam châm treo phiếu học tập, bảng nhóm.

- Sách Chuyên đề học tập Lịch sử 12 – bộ sách Cánh diều.

- Tài liệu tham khảo, tư liệu về các hoạt động tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

- Tranh ảnh, phim về hoạt động của các tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

**2. Học sinh:**

- Đọc thông tin trong sách chuyên đề (SCĐ), sưu tầm tư liệu liên quan đến các tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

- Tham khảo tư liệu và nội dung trong SCĐ, hoàn thành các phiếu học tập theo yêu cầu của thầy, cô giáo.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY -HỌC:**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**Khơi dậy hứng thú học tập và chuyển giao nhiệm vụ học tập để kết nối vào bài học

**b. Nội dung** : Xác định các nhiệm vụ, nội dung học tập cơ bản của bài.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

**-** Giáo viên cho HS xem hình ảnh yêu cầu HS và trả lời câu hỏi

? Những hình ảnh này đang gợi nhớ cho em ngày lễ nào ở nước ta?



**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, dẫn vào nội dung mới.

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**III. Một số tư tưởng và tôn giáo ở Việt Nam**

**a. Mục tiêu:** - Phân tích được những biểu hiện của Đạo giáo trong đời sống xã hội Việt Nam; chỉ ra được những biểu hiện của Đạo giáo trong đời sống văn hoá - xã hội thông qua trải nghiệm thực tế, tham quan chùa chiền ở địa phương.

**b. Nội dung**: Học sinh nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

**c. Sản phẩm*:*** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu Lớp chia thành 4 nhóm: Tìm hiểu tư liệu hoàn thành nhiệm vụ học tập sau   |  |  | | --- | --- | | **5W1H** | **Câu hỏi** | | (Cái gì): | "Đạo“ của Lão Tử là gì? Cơ sở lí luận của Đạo giáo dựa trên những yếu tố nào?. | | (Khi nào): | Người Việt đã mượn Đạo giáo như "một thứ vũ khí" chống âm mưu đồng hoá của phương Bắc khi nào? | | (Ở đâu): | Đạo giáo được hình thành ở đâu? Đạo quán vẫn còn tồn tại ở những nơi nào? | | (Ai) | Ai sáng lập ra Đạo giáo? Các triều đại nào trọng dụng các đạo sĩ không kém các tăng sư? | | (Tại sao) | Hiện nay, dù không còn tồn tại như một tôn giáo riêng, vì sao Đạo giáo vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến đời sống văn hoá-xã hội Việt Nam? | | (Thế nào): | Đạo giáo tiếp tục ảnh hưởng đến đời sống văn hoá – xã hội Việt Nam như thế nào? |   **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  GV cung cấp thông tin tư liệu  Đạo Đức Kinh là quyển sách do triết gia Lão Tử viết ra vào khoảng năm 600 TCN. Theo truyền thuyết thì Lão Tử vì chán chường thế sự nên cưỡi trâu xanh đi ở ẩn. Ông Doãn Hỷ đang làm quan giữ ải Hàm Cốc níu lại "nếu ngài quyết đi ẩn cư xin vì tôi để lại một bộ sách!", Lão Tử bèn ở lại cửa ải Hàm Cốc viết bộ "Đạo Đức Kinh" dặn Doãn Hỷ cứ tu theo đó thì đắc đạo. Do đó, Đạo Đức Kinh còn được gọi là sách Lão Tử.    Lão Tử (580 TCN - 500 TCN) là một nhân vật chính yếu trong Triết học Trung Quốc. Theo truyền thuyết Trung Quốc, ông sống ở thế kỷ VI TCN. Nhiều học giả hiện đại cho rằng ông sống ở thế kỉ IV TCN, thời Bách gia chư tử, khoảng giữa thời kỳ Xuân Thu và đầu thời kỳ Chiến Quốc. Lão Tử được coi là người viết Đạo đức kinh - cuốn sách của Đạo giáo có ảnh hưởng lớn, và ông được công nhận là Khai tổ của Đạo giáo (Đạo tổ 道祖), là một trong ba tôn giáo có ảnh hưởng mạnh đến văn hóa Trung Hoa, hay còn gọi là Tam giáo.    Thực hành luyện đan, tu luyện dưỡng sinh, khí công, hướng tới “trường sinh bất tử”,... Đây là những dấu hiệu của Đạo giáo thần tiên, phổ biến trong tầng lớp quý tộc, người giàu có trước đây.  Thực hành những hoạt động liên quan đến quan niệm về số mệnh hoặc mong muốn an toàn, may mắn, như xem tử vi, xem tướng số, xem đất, xem hướng, xem phong thuỷ,...      Lối sống lui về ẩn dật, hướng đến sự thanh bình, nhàn nhã, gần gũi với thiên nhiên, phổ biến ở một bộ phận trí thức khi về già hoặc những quan lại gặp chuyện bất bình trong chốn quan trường trước đây.  Tổ chức, tham gia những ngày lễ, dịp lễ Đạo giáo trong năm, nổi bật là lễ Trung nguyên vào ngày 15 tháng 7 (âm lịch). Trong ngày này, các đạo quán lập đàn chay, người dân cúng chay và đốt vàng mã để dâng tiến gia tiên.  GV cho HS xem thêm các video về Đạo giáo  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  **-**  HS lần lượt trả lời các câu hỏi  **Dự kiến sản phẩm**   |  |  | | --- | --- | | **5W1H** | **Câu hỏi** | | (Cái gì): | “Đạo” của Lão Tử là một khái niệm chỉ cái tự nhiên, có sẵn một cách tự nhiên, "Đạo sinh nhất, nhất sinh nhị, nhị sinh tam, tam sinh vạn vật”. “Đức” là biểu hiện cụ thể của “Đạo” trong từng sự vật. Lão Tử cho rằng khi theo “Đạo”, dục vọng mỗi ngày mỗi giảm, giảm rồi lại giảm nữa, cho đến “vô vi” (không can thiệp mà để sự vật, hiện tượng tồn tại theo lẽ tự nhiên). | | (Khi nào): | Thời Bắc thuộc người Việt đã mượn Đạo giáo như "một thứ vũ khí" chống âm mưu đồng hoá của phương Bắc | | (Ở đâu): | - Đạo giáo còn có tên là Lão giáo hoặc đạo Lão, hình thành ở Trung Quốc từ thời kì cổ đại  - Ở một số địa phương vẫn còn các đạo quán như Thăng Long tử quản (Trấn Vũ quán, Huyền Thiên quán, Đồng Thiên quán…) | | (Ai) | - Đạo giáo bắt nguồn từ tư tưởng về Đạo của Lão Tử (khoảng thế ki VI - V TCN) – người biên soạn sách Đạo đức kinh – và Trang Tử (369 - 286 TCN) – người biên soạn sách Nam Hoa kinh.  - Từ thế kỉ X, các triều đại quân chủ ở Việt Nam (Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần) đều trọng dụng các đạo sĩ không kém các tăng sư trong vai trò cố vấn cho triều đình | | (Tại sao) | Đạo giáo tìm thấy rất nhiều điểm tương đồng với tín ngữơng của người việt nên vẫn tiếp tục ảnh hưởng đời sống văn hoá - xã hội Việt Nam | | (Thế nào): | - Đạo giáo được thể hiện trong tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên qua một số nghi lễ thờ cúng, ma chay,...  - Tôn giáo này cũng có sự tương đồng với tín ngưỡng thờ Mẫu trong quan niệm về hệ thống thần tiên và hình tượng, sắc phục của các vị Mẫu.  - Trong tín ngưỡng thờ Thành hoàng, ảnh hưởng của Đạo giáo thể hiện ở thời gian và không gian xuất hiện của các nhân vật trong thần tích. |   **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **III. Một số tôn giáo ở Việt Nam**  **3. Đạo giáo**  **a) Nguồn gốc và quá trình du nhập, phát triển**  Đạo giáo còn có tên là Lão giáo hoặc đạo Lão, hình thành ở Trung Quốc từ thời kì cổ đại. Đạo giáo du nhập vào Việt Nam từ thời kì Bắc thuộc.  **b) Biểu hiện trong đời sống văn hoá – xã hội**  - Thực hành luyện đan, tu luyện dưỡng sinh, khí công, hướng tới “trường sinh bất tử”,...  - Thực hành những hoạt động liên quan đến quan niệm về số mệnh hoặc mong muốn an toàn, may mắn..  - Tổ chức, tham gia những ngày lễ, dịp lễ Đạo giáo trong năm |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi thông qua trò chơi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

**c. Sản phẩm:**Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** G**V giao nhiêm vụ cho HS:**

- Giáo viên mời HS tham gia trò chơi , GV chia lớp thành 2 nhóm, Mỗi nhóm sẽ cử đại diện ghi câu trả lời đúng lên bảng, nhóm nào đúng và nhanh nhất sẽ giành chiến thắng.

**Câu hỏi số 1: Đạo giáo được hình thành ở vùng nào của Trung Quốc**

A. Phía Bắc B. Phía Nam C. Phía Đông D. Phía Tây

**Câu hỏi số 2 : Thời nào người Việt đã mượn Đạo giáo như “một thứ vũ khí" chống âm mưu đồng hoá của các thế lực phong kiến phương Bắc.**

A. Thời Nhà Ngô B. Thời Bắc thuộc C. Thời nhà Đinh D. Thời nhà Nguyễn.

**Câu hỏi số 3: Từ thế kỉ X, các triều đại quân chủ nào ở Việt Nam đều trọng dụng các đạo sĩ không kém các tăng sư trong vai trò cố vấn cho triều đình**

A. Ngô, Đinh, Tiền Lê B. Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần

C. Tiền Lê, Lý, Trần, Hồ D. Lý, Trần, Hồ, Lê sơ

**Câu hỏi số 4: Đạo giáo được truyền bá vào Việt Nam khoảng cuối thế kỉ mấy?**

A. Đầu công nguyên B.   Thế kỉ I C. Thế kỉ II D. Thế kỉ III

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

Sản phẩm dự kiến

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 |
| Đáp án | B | B | B | C |

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã có để thực hiện nhiệm vụ được giao. Thông qua đó HS rèn luyện khả năng tìm kiếm, tiếp cận và xử lí thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, góp phần hình thành và phát triển năng lực tự tìm hiểu lịch sử, tự học lịch sử.

**b. Nội dung:** GV giao cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp.

**c. Sản phẩm:**Bài trả lời theo câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** GV giao nhiêm vụ 1 cho HS:

Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS : **Đóng vai là một hướng dẫn viên du lịch, giới thiệu về 1 công trình (tác phẩm) ở Việt Nam chịu ảnh hưởng của Đạo giáo**

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.